

Số: LQSL_381/15h30/DBQG

Hà Nội, ngày 23 tháng 7 năm 2026

**TIN CẢNH BÁO LŨ QUÉT, SẠT LỞ ĐẤT, SỤT LÚN ĐẤT DO MƯA LŨ
HOẶC DÒNG CHẢY TRÊN KHU VỰC CÁC TỈNH BẮC BỘ**

1. Tình hình mưa đã qua:

Trong 24 giờ qua (từ 15 giờ ngày 22/7 đến 15 giờ ngày 23/7), khu vực các tỉnh Bắc Bộ đã có mưa vừa, mưa to, có nơi mưa rất to như: Nậm Cẩu 120,4mm, Bum Tở 104,6mm (Lai Châu); Mường Mươn 186,4mm, Sín Chải 110,8mm (Điện Biên); Cao Rằm 117,4mm (Phú Thọ); Thịnh Hưng 106,4mm (Lào Cai); Giáp Trung 94,6mm (Tuyên Quang); Mỹ Phương 102,1mm (Thái Nguyên);...

Mô hình độ ẩm đất cho thấy một số khu vực thuộc các tỉnh trên đã gần bão hòa (trên 85%) hoặc đạt trạng thái bão hòa.

2. Cảnh báo mưa trong thời gian tiếp theo:

Trong 03-06 giờ tới, khu vực các tỉnh trên tiếp tục có mưa với lượng mưa tích lũy phổ biến từ 5-15mm, có nơi trên 30mm.

3. Cảnh báo nguy cơ:

Trong 06 giờ tới, nguy cơ xảy ra lũ quét trên các sông, suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc tại nhiều xã/phường (*Chi tiết được đính kèm trong Phụ lục 1*).

4. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy: Cấp 1.

5. Cảnh báo tác động của lũ quét, sạt lở, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy:

Lũ quét, sạt lở đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng của người dân; gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội.

Kiến nghị các cơ quan chức năng tại địa phương lưu ý rà soát các điểm nghẽn dòng, các vị trí xung yếu trên địa bàn để có biện pháp phòng tránh, ứng phó.

Tin phát lúc: 15h30

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



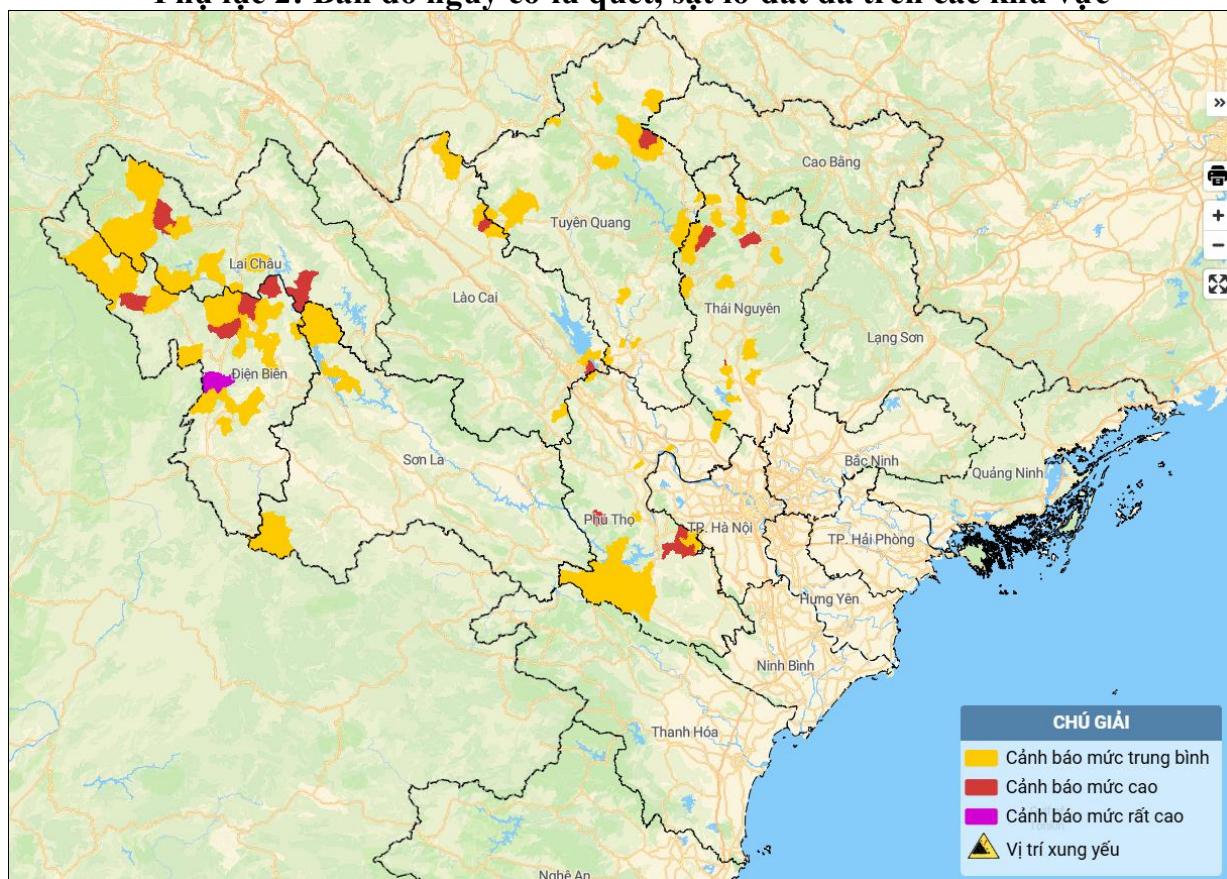
Nguyễn Thu Thủy

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Danh sách các khu vực có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất đá trong 06 giờ tới

TT	Tỉnh	Xã/Phường
1	Lai Châu	<i>Bum Tở, Nậm Cuối; Bum Nưa, Hua Bum, Lê Lợi, Mường Mô, Mường Tè, Nậm Hàng, Pa Ủ, Tà Tổng, Tủa Sín Chải</i>
2	Điện Biên	Mường Pồn, Na Sang; Mường Tùng, P. Mường Lay, Quảng Lâm, Sín Chải, Tủa Thàng; Búng Lao, Chiềng Sinh, Mường Ảng, Mường Chà, Mường Mùn, Mường Nhé, Mường Phăng, Mường Toong, Nà Tấu, Nậm Kè, Nậm Nèn, Pa Ham, Pu Nhi, Sáng Nhè, Si Pa Phìn, Sính Phình, Tủa Chùa
3	Sơn La	Chiềng Lao, Mường Chiên, Mường Lèo, Mường Sại, Quỳnh Nhai
4	Phú Thọ	<i>Liên Sơn, Lương Sơn, P. Kỳ Sơn, Tân Pheo; Bao La, Cao Sơn, Đan Thượng, Hương Cẩn, Mai Châu, Mai Hạ, Mường Bi, Mường Hoa, Mường Thàng, P. Thanh Miếu, P. Việt Trì, Pà Cò, Sơn Đông, Tam Đảo, Tân Lạc, Tân Mai, Thọ Văn, Thung Nai, Tiên Phong, Toàn Thắng, Vân Sơn</i>
5	Lào Cai	<i>Nghĩa Đô, Thác Bà; Chấn Thịnh, Lùng Phình, Pha Long, Si Ma Cai, Yên Bình</i>
6	Tuyên Quang	<i>Bắc Mê, Giáp Trung; Cán Tỷ, Hồ Thầu, Hồng Thái, Lao Chải, Linh Hồ, Lùng Tám, Mậu Duệ, Minh Sơn, Ngọc Long, P. Minh Xuân, P. Mỹ Lâm, P. Nông Tiến, Quân Bạ, Quang Bình, Thanh Thủy, Tiên Nguyên, Yên Hoa, Yên Nguyên, Yên Sơn, Yên Thành</i>
7	Thái Nguyên	<i>Nam Cường, Phú Lương, Quảng Bạch, Thượng Minh; An Khánh, Ba Bể, Bạch Thông, Cao Minh, Đại Phúc, Đồng Hỷ, Ngân Sơn, Nghĩa Tá, Phú Lạc, Phúc Lộc, Quân Chu, Quang Sơn, Văn Hán, Văn Lãng, Vĩnh Thông, Vô Tranh, Yên Thịnh</i>

Phụ lục 2: Bản đồ nguy cơ lũ quét, sạt lở đất đá trên các khu vực



(Chi tiết tại đường link: <http://luquetsatlo.nchmf.gov.vn>)